

Kiểm tra 15 phút môn kinh tế pháp luật lớp 11 sách kết nối tri thức

Câu 1 Cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường là gì?

- A. Sự ganh đua giữa các chủ thể kinh tế nhằm giành lợi thế trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.
- B. Sự hợp tác giữa các doanh nghiệp để cùng chia lợi nhuận.
- C. Sự can thiệp của Nhà nước vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- D. Sự độc quyền của một doanh nghiệp đối với thị trường.

Câu 2 Loại cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng sản xuất một loại hàng hóa để giành thị trường là

- A. cạnh tranh giữa người mua và người mua.
- B. cạnh tranh giữa người bán và người bán.
- C. cạnh tranh giữa người mua và người bán.
- D. cạnh tranh giữa các cá nhân tiêu dùng.

Câu 3 Một vai trò tích cực của cạnh tranh đối với nền kinh tế là

- A. triệt tiêu động lực phát triển.
- B. làm tăng giá bán cho mọi hàng hóa.
- C. thúc đẩy doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng, giảm chi phí.
- D. bảo vệ độc quyền nhà nước trong mọi lĩnh vực.

Câu 4 Hạn chế có thể có của cạnh tranh là

- A. luôn đảm bảo công bằng tuyệt đối.
- B. có thể dẫn đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh, làm hại lợi ích xã hội.
- C. ngăn cản mọi tiến bộ khoa học - công nghệ.
- D. xóa bỏ vai trò quản lý của Nhà nước.

Câu 5 Cung trong nền kinh tế thị trường được hiểu là

- A. lượng hàng hóa, dịch vụ mà người sản xuất có khả năng và sẵn sàng bán ở các mức giá khác nhau trong một thời gian nhất định.
- B. lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng có khả năng và sẵn sàng mua ở các mức giá khác nhau.
- C. tổng số tiền người mua dùng để mua hàng hóa, dịch vụ.
- D. lượng hàng hóa mà Nhà nước dự trữ trong kho quốc gia.

Câu 6 Cầu trong nền kinh tế thị trường được hiểu là

- A. lượng hàng hóa, dịch vụ mà người sản xuất có khả năng và sẵn sàng bán ở các mức giá khác nhau.
- B. lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng có khả năng và sẵn sàng mua ở các mức giá khác nhau trong một thời gian nhất định.
- C. nhu cầu tiêu dùng của mọi người dân không cần khả năng thanh toán.
- D. số lượng doanh nghiệp đang hoạt động trên thị trường.

Câu 7 Theo quy luật cung, trong điều kiện các yếu tố khác không đổi, khi giá hàng hóa tăng thì

- A. lượng cung hàng hóa đó giảm.
- B. lượng cung hàng hóa đó tăng.
- C. lượng cung không thay đổi.
- D. lượng cầu tăng theo.

Câu 8 Theo quy luật cầu, trong điều kiện các yếu tố khác không đổi, khi giá hàng hóa tăng thì

- A. lượng cầu hàng hóa đó tăng.
- B. lượng cầu hàng hóa đó giảm.
- C. lượng cầu không thay đổi.
- D. lượng cung giảm.

Câu 9 Yếu tố nào sau đây làm đường cung dịch chuyển sang phải?

- A. Giá hàng hóa tăng.
- B. Chi phí đầu vào giảm.
- C. Thu nhập người tiêu dùng tăng.
- D. Thị hiếu người tiêu dùng thay đổi.

Câu 10 Yếu tố nào sau đây làm đường cầu dịch chuyển sang phải?

- A. Giá hàng hóa giảm.
- B. Thu nhập của người tiêu dùng tăng (với hàng hóa thông thường).
- C. Công nghệ sản xuất tiên tiến hơn.
- D. Số lượng doanh nghiệp sản xuất tăng.

Câu 11 Điểm cân bằng thị trường là điểm tại đó

- A. cung lớn hơn cầu.
- B. cầu lớn hơn cung.
- C. lượng cung bằng lượng cầu.
- D. giá cả bằng 0.

Câu 12 Khi giá thị trường cao hơn giá cân bằng, trên thị trường thường xảy ra hiện tượng

- A. thiếu hụt hàng hóa.
- B. dư thừa hàng hóa.
- C. cân bằng cung cầu.
- D. giá tiếp tục giảm ngay lập tức.

Câu 13 Khi giá thị trường thấp hơn giá cân bằng, trên thị trường thường xảy ra hiện tượng

- A. dư thừa hàng hóa.
- B. thiếu hụt hàng hóa.
- C. cung bằng cầu.
- D. không có người mua.

Câu 14 Đối với hai hàng hóa thay thế, khi giá hàng hóa A tăng thì cầu hàng hóa B sẽ

- A. giảm.
- B. tăng.
- C. không đổi.
- D. giảm bằng mức tăng giá A.

Câu 15 Đối với hai hàng hóa bổ sung, khi giá hàng hóa A tăng thì cầu hàng hóa B sẽ

- A. tăng.
- B. giảm.
- C. không đổi.
- D. tăng gấp đôi.

Câu 16 Đối với hàng hóa thông thường, khi thu nhập của người tiêu dùng tăng thì cầu về hàng hóa đó thường

- A. giảm.
- B. tăng.
- C. không đổi.
- D. bằng 0.

Câu 17 Khi công nghệ sản xuất được cải tiến, năng suất tăng, thì đường cung của hàng hóa thường

A. dịch chuyển sang trái.

B. dịch chuyển sang phải.

C. không thay đổi.

D. trở thành đường cầu.

Câu 18 Khi giá các yếu tố đầu vào tăng, chi phí sản xuất tăng thì cung hàng hóa thường

A. tăng.

B. giảm.

C. không đổi.

D. tăng rồi giảm.

Câu 19 Cạnh tranh giữa những người mua với nhau thường có xu hướng

A. làm giá hàng hóa giảm.

B. làm giá hàng hóa tăng.

C. không ảnh hưởng đến giá.

D. làm lượng cung giảm ngay lập tức.

Câu 20 Mục đích quan trọng của cạnh tranh trong kinh tế thị trường đối với doanh nghiệp là

A. giành lợi thế, thu lợi nhuận và mở rộng thị trường.

B. loại bỏ hoàn toàn đối thủ bằng mọi giá.

C. tránh mọi rủi ro kinh doanh.

D. phụ thuộc hoàn toàn vào Nhà nước.

Câu 21 Cạnh tranh chỉ có tác động tiêu cực đến nền kinh tế.

A. Đúng

B. Sai

Câu 22 Cạnh tranh là một động lực thúc đẩy nền kinh tế thị trường phát triển.

A. Đúng

B. Sai

Câu 23 Quy luật cung thể hiện mối quan hệ tỉ lệ thuận giữa giá cả và lượng cung trong điều kiện các yếu tố khác không đổi.

A. Đúng

B. Sai

Câu 24 Theo quy luật cầu, khi giá hàng hóa tăng thì lượng cầu hàng hóa đó tăng.

A. Đúng

B. Sai

Câu 25 Cung chỉ là lượng hàng hóa mà người bán mong muốn bán, không cần tính đến khả năng bán.

A. Đúng

B. Sai

Câu 26 Cầu là lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng có khả năng và sẵn sàng mua ở các mức giá khác nhau trong một thời gian nhất định.

A. Đúng

B. Sai

Câu 27 Khi giá thị trường thấp hơn giá cân bằng, trên thị trường xuất hiện tình trạng dư thừa hàng hóa.

A. Đúng

B. Sai

Câu 28 Giá cả thị trường được hình thành từ sự tương tác giữa cung và cầu.

A. Đúng

B. Sai

Câu 29 Khi giá hàng hóa thay thế tăng, cầu về hàng hóa đang xét có thể tăng.

A. Đúng

B. Sai

Câu 30 Cải tiến công nghệ sản xuất thường làm đường cung dịch chuyển sang trái.

A. Đúng

B. Sai

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem

diemdanh.app